

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI CHÂU
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HNGĐ-ST

Ngày 28/9 /2023

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Hồng Hưng.
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hà Bá Khiên
2. Bà Đinh Thị Thủy

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Hà Thế Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên toà:
Bà Lê Thúy Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 25/2023/TLST-HNGĐ ngày 21/6/2023, về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 12/9/2023 giữa các đương sự.

Nguyên đơn: **Chị Vàng Y M**, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Xóm H, xã H, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Bị đơn: **Anh Phàng A S**, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Xóm Pà Cò L, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Hiện đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại Cơ ở cai nghiện ma túy số 2. Địa chỉ: Thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vàng Y M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phàng A S tìm hiểu nhau trên cơ sở tự nguyện đã được UBND xã Pà Cò, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 07 ngày 27/02/2017. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống tại nhà bố mẹ của anh Sía có địa chỉ: Xóm Pà Cò L, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Trong suốt thời gian chung sống với nhau anh Sía không tu chí làm ăn mà còn nghiện ma túy và thường xuyên đánh đập chị. Năm 2019 anh Phàng A S phải đi chấp hành án 16 tháng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến năm 2021 thì trở về địa phương. Khi

trở về anh Phàng A S không từ bỏ mà tiếp tục sử dụng ma túy nên đến tháng 4/2023 thì anh Sía bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, địa chỉ: Thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Còn chị Vàng Y M chuyển về nhà bố mẹ đẻ của mình ở Xóm H, xã H, huyện M, tỉnh Hòa Bình để sinh sống từ đó đến nay. Nay nhận thấy tình cảm không còn, hôn nhân không hạnh phúc nên chị Vàng Y M đề nghị Tòa án giải quyết để chị được ly hôn với anh Phàng A S.

Về con chung hiện nay chị và anh Phàng A S có 01 con chung là Phàng Việt T, sinh ngày 03/11/2017. Sau khi ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết là giao cho chị là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị chưa yêu cầu anh Sía cấp dưỡng nuôi con, anh Sía có quyền thăm con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vàng Y M và anh Phàng A S không có nên không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay chị Vàng Y M xin nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Tại bản tự khai ngày 23/7/2023 anh Phàng A S trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh công nhận chị Vàng Y M trình bày về quá trình kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung là đúng sự thật. Trước đơn yêu cầu khởi kiện của chị Vàng Y M anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Phàng A S đồng ý để chị Vàng Y M là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Phàng Việt T, sinh ngày 03/11/2017.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Phàng A S công nhận không có và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Ngày 23/7/2023 anh Phàng A S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa các thành viên Hội đồng xét xử đã có mặt đầy đủ, không có trường hợp phải thay đổi người tiến hành tố tụng. Quá trình thẩm vấn, xét xử đã tuân theo đúng quy định của phiên tòa dân sự sơ thẩm nên không yêu cầu khắc phục vi phạm về thủ tục tố tụng.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Những người tham gia tố tụng nguyên đơn có mặt, Bị đơn vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Tòa án nhân dân huyện Mai Châu tiến hành xét xử vụ kiện là đúng theo khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Trên cơ sở nội dung vụ án đã được thể hiện qua phần thủ tục hỏi công khai tại phiên tòa, nhận thấy mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng giữa chị Vàng Y M và anh Phàng A S đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia

đình xử cho chị Vàng Y M được ly hôn anh Phàng A S. Về con chung đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể: Chị Vàng Y M là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục Phàng Việt T, anh Phàng A S chưa phải cấp dưỡng và có quyền thăm con. Căn cứ vào khoản 2 Điều 81, Điều 83 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Về tài sản chung, nợ chung hai bên xác nhận không có nên đề nghị Hội đồng không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Vàng Y M có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Mai Châu giải quyết ly hôn anh Phàng A S, căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu.

Quá trình giải quyết vụ kiện anh Phàng A S đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Để đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của các bên đương sự, cũng như đảm bảo về thời hạn tố tụng tòa án tiến hành xét xử vụ kiện là phù hợp với khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Tại phiên tòa hôm nay, chị Vàng Y M trình bày anh Phàng A S là người nghiện ma túy, không tu chí làm ăn, thường xuyên đánh đập chị. Ngoài ra anh Sía phải đi chấp hành biện pháp xử lý hành chính nên hai vợ chồng đã sống ly nhau nên chị không còn tình cảm gì với anh Phàng A S. Từ đó cho thấy giữa chị Mai và anh Phàng A S không còn có sự thương yêu, quý trọng, chăm sóc giúp đỡ nhau, cùng nhau xây dựng gia đình bền vững, ấm no, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Mai và anh Phàng A S đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vàng Y M.

[3] Về con chung: Chị Vàng Y M và anh Phàng A S có con chung tên là Phàng Việt T, sinh ngày 03/11/2017. Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến đồng thuận của các đương sự cụ thể: Chị Vàng Y M là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục Phàng Việt T, anh Phàng A S chưa phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền thăm con. Căn cứ vào khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vàng Y M và anh Phàng A S công nhận không có nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

[5] Về án phí: Chị Vàng Y M phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Về quyền kháng cáo: Theo quy định của Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn

15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 điều 228 ; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của chị Vàng Y M.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vàng Y M được ly hôn anh Phàng A S.
2. Về con chung: Chị Vàng Y M là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục Phàng Việt T, sinh ngày 03/11/2017. Anh Phàng A S chưa phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền thăm con.
3. Về án phí: Chị Vàng Y M phải nộp 300.000 đồng án phí dân sơ thẩm. Nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0000525 ngày 21/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu.
4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh HB
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- THA dân sự;
- UBND xã Pà Cò;
- (đăng ký ngày 27/02/2017)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu cặp án.

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Hưng

